

Số: 1995 /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố Uông Bí

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày 12/12/2024 quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của thành phố Uông Bí;

Căn cứ Quyết định số 3993/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố Uông Bí;

Căn cứ Nghị quyết số 275/NQ-HĐND ngày 12/6/2025 của HĐND tỉnh ngày 12/6/2025 của HDND tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 3 năm 2025; điều chỉnh diện tích dự án, diện tích thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với một số dự án, công trình đã được HĐND tỉnh thông qua;

Xét đề nghị của UBND thành phố Uông Bí tại Tờ trình số 236/TTr-UBND ngày 09/6/2025, của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 211/TTr-SNN&MT-QHBD ngày 12/6/2025 và ý kiến tham gia của các thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. 1. Bổ sung 01 công trình, dự án với tổng diện tích thực hiện dự án là 142,68 ha (trong đó: Diện tích thực hiện trong năm 2025 là 80,85 ha) vào

Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thành phố Uông Bí (*Chi tiết theo biểu 01 kèm theo*).

2. Các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thành phố Uông Bí sau khi bổ sung công trình, dự án như sau:

- Diện tích các loại đất phân bổ trong điều chỉnh kế hoạch (*Chi tiết theo biểu 02 kèm theo*).
- Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất (*Chi tiết theo biểu 03 kèm theo*).
- Kế hoạch thu hồi đất (*Chi tiết theo biểu 04 kèm theo*).
- Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng (*Chi tiết theo biểu 05 kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

1. UBND thành phố Uông Bí, UBND cấp xã có liên quan:

Công bố công khai điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 theo đúng quy định của pháp luật; tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định; thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt; tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Phối hợp, hướng dẫn UBND thành phố Uông Bí, UBND cấp xã có liên quan, Chủ đầu tư thực hiện dự án thực hiện việc giao, thuê đất theo quy định của pháp luật.

- Chủ động tổ chức kiểm tra, rà soát việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật, tổng hợp báo cáo đề xuất UBND tỉnh giải quyết những nội dung vướng mắc bất cập (nếu có) để việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất được thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất là một phần của Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 3993/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh.

4. Các sở, ban, ngành, UBND địa phương: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND thành phố Uông Bí, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan căn cứ vào các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và quy định của pháp luật hiện hành để chủ động giám sát, kiểm tra, giải quyết, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước theo thẩm quyền được giao đảm bảo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tuyệt đối không để xảy ra vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

1. Các Ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Uông Bí, UBND cấp xã nơi có đất; Giám đốc các sở, ban, ngành: Nông nghiệp và

Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

2. Văn phòng UBND tỉnh, UBND thành phố Uông Bí chịu trách nhiệm đăng tin công khai Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của Tỉnh và của Thị xã theo đúng quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - CT, P1, P4;
 - V0, V1, QH3, XD3, TTTT;
 - Lưu VT, QLĐĐ3;
- 06 bản – QĐ116.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nghiêm Xuân Cường

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN BỔ SUNG VÀO KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025
CỦA THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

(Kèm theo Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025)



STT	Tên dự án	Mã loại đất	Tổng diện tích thực hiện dự án	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm		Địa điểm (đến cấp xã)	Căn cứ pháp lý
						Tổng diện tích	Trong đó sử dụng vào diện tích từng loại đất		
I	Các công trình, dự án theo nhu cầu sử dụng đất không thuộc quy định tại mục 1 và 2 biểu này và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 5, Điều 116 Luật Đất đai dự kiến thực hiện trong năm Kế hoạch,								
									
II	Các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất								
1	Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao								
1	Dự án đầu tư xây dựng sân golf Uông Bí	DTT	142,68	80,85		80,85	RSX,BHK, CLN,DGT, DTL.....	Phường Đông	(1) Quyết định số 1828/QĐ-UBND ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư; (2) Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 09/6/2025 của UBND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án Đầu tư xây dựng sân golf Uông Bí.

Đơn vị tính : ha

[illegible]

[illegible]

(Kèm theo Quyết định số 1995 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025)

[illegible]

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025 CỦA THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

(Kèm theo Quyết định số 1995 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Chỉ tiêu phân bổ đến từng đơn vị hành chính									
				Bắc Sơn	Nam Khê	Phường Đông	Phường Nam	Quang Trung	Thanh Sơn	Trung Vương	Vàng Danh	Yên Thanh	Thượng Yên Công
3.	Chuyển các loại đất khác sang đất chăn nuôi tập chung khi thực hiện các dự án chăn nuôi tập chung quy mô lớn	MHT/CNT											
4.	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất phi nông nghiệp		2,63			0,02	1,36	0,04		0,80	0,23	0,18	
	Trong đó:												
4.1	Chuyển đất phi nông nghiệp được quy định tại Điều 118 Luật Đất đai sang các loại đất phi nông nghiệp quy định tại Điều 119 hoặc Điều 120 Luật Đất đai	MHT/PNC	2,59			0,02	1,36	0,02		0,80	0,23	0,16	
4,20	Đất phi nông nghiệp không phải đất ở chuyển sang đất ở.	MHT/OTC	0,04					0,02				0,02	
4.3	Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	MHT/CSK											
4.4	Chuyển đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh sang đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp	MHT/CSK											
4.5	Chuyển đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải đất thương mại, dịch vụ sang đất thương mại, dịch vụ	MHT/TMD											

Ghi chú:

NNP là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất khác trong nhóm đất nông nghiệp;

PNN là mã loại đất theo quy hoạch;

MHT là mã đất theo hiện trạng sử dụng đất.

(Kèm theo Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025)

[illegible]

(Kèm theo Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025)

[illegible]

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐƯA ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG VÀO SỬ DỤNG NĂM 2025
CỦA THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH**

(Kèm theo Quyết định số 1995 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025)

Đơn vị : ha

[illegible]

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐƯA ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG VÀO SỬ DỤNG NĂM 2025
CỦA THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH**

(Kèm theo Quyết định số 1995 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025)

Đơn vị : ha

[illegible]

(Kèm theo Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2025)

[illegible]